

Số: /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Quyết định số 2625/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2022;

Thực hiện Chương trình công tác năm 2022, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

1. Mục đích

- Đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng của 17 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;
- Thông qua công tác kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

2. Đối tượng và cơ sở kiểm tra

- Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.
- Số doanh nghiệp kiểm tra: 17 doanh nghiệp (*Phụ lục I*).

3. Căn cứ kiểm tra

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;
- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa;
- Luật Đo lường;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng

hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;
- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;
- Thông tư số 16/2012/TT-BKHCN ngày 27/8/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm trong sản xuất thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28/9/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Thông tư số 28/2013/TT-BKHCN ngày 17/12/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định kiểm tra nhà nước về đo lường;
- Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;
- Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN ngày 15/7/2014 quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

4. Chế độ, hình thức kiểm tra

- Chế độ kiểm tra: theo Kế hoạch.
- Hình thức kiểm tra: kiểm tra trực tiếp tại doanh nghiệp.

5. Thời gian kiểm tra

Thời gian dự kiến kiểm tra: Tháng 9 - 12/2022.

6. Nội dung kiểm tra

6.1. Về nhãn hàng hóa

- Kiểm tra nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa.
- Kiểm tra việc thể hiện tiêu chuẩn công bố áp dụng, dấu hợp chuẩn, dấu hợp quy, mã số, mã vạch theo quy định của pháp luật.

6.2. Về đo lường

- Sự phù hợp của phương tiện đo với quy định về phê duyệt mẫu, kiểm định, hiệu chuẩn; quy định về thể hiện yêu cầu kỹ thuật đo lường cơ bản trên phương tiện đo hoặc trên nhãn hàng hóa, tài liệu kèm theo; yêu cầu kỹ thuật đo lường do nhà sản xuất công bố (phương tiện đo nhóm 1) hoặc do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ban hành (phương tiện đo nhóm 2).

- Kiểm tra việc thực hiện các điều kiện theo quy định để người có quyền và nghĩa vụ liên quan giám sát, kiểm tra việc thực hiện phép đo, phương tiện đo, phương pháp đo, lượng của hàng đóng gói sẵn.

- Kiểm tra sự phù hợp của việc ghi lượng hàng đóng gói sẵn trên nhãn hàng hóa với yêu cầu quy định; lượng hàng hóa thực tế với yêu cầu quy định.

6.3. Về chất lượng

- Kiểm tra điều kiện bảo quản hàng hóa theo quy định tại tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng hoặc công bố trên nhãn hàng hóa.

- Kiểm tra sự phù hợp của hàng hóa đối với quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng, tài liệu kèm theo.

- Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì các hệ thống quản lý chất lượng (nếu có).

- Lấy mẫu phân tích để kiểm tra chất lượng khi có nghi ngờ về chất lượng.

7. Kinh phí kiểm tra

Kinh phí kiểm tra từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2022 của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (*phụ lục II*).

8. Tổ chức thực hiện

Giao Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chủ trì, phối hợp với Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý các KCN tỉnh Bắc Giang, Phòng An ninh kinh tế (Công an tỉnh Bắc Giang) triển khai thực hiện kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Thanh tra Sở;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các phòng thuộc Chi cục;
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Triệu Ngọc Trung